TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------***----------
Số: **439/2023/QĐST-HNGĐ**	*Long Biên, ngày 13 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 405/TLST-HNGĐ ngày 05/9/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc M , sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Hạ Phương T , sinh năm 1991

Trú tại: Số S, quận Long Biên, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 405/TLST-HNGĐ ngày 05/9/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Hạ Phương T .

Giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 09/12/2012 do Ủy ban nhân xã Dị Nậu, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ cấp cho chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Hạ Phương T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung là Hạ Khánh Vi, sinh ngày 24/5/2013.

Khi ly hôn, hai bên thống nhất để chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu khác theo quy định pháp luật.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, chịu thay cho anh T 75.000 đồng tiền án phí khi thuận tình ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0066304 ngày 29/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho chị M 150.000 đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKS quận Long Biên;
-UBND x. Dị Nậu, h. Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Số vào sổ ĐKKH: 55 ngày 09/12/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Trần Xuân Hương